

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2019/HS-ST**

Ngày: 09-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Lê Đình Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L.** Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1989; Tại: Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: xx Mai Xuân T, phường Thành N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và con bà Lê Thị L; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 02 tiền án

Ngày 14/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 253/2011/HSST. Ngày 25/4/2012 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Ngày 07/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 09/2013/HSST. Ngày 11/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 12/11/2006 bị Ủy ban nhân dân phường Thành Nhất ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng.

Ngày 18/12/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 307/2007/HSST. Ngày 11/6/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Ngày 27/10/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 342/2009/HSST. Ngày 04/01/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 04/2010/HSPT. Ngày 12/3/2011 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/12/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* ông Nguyễn Tất P, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn x, xã Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt*).

- *Người có quyền nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị L, sinh năm 1964; Nơi cư trú: xx Mai Xuân T, phường Thành N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Do cần tiền tiêu xài và sử dụng chất ma túy nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, Lực điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xanh-bạc, biển số 47B2-100.02 đi trên các tuyến đường địa bàn thành phố B, tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến hẻm xx, đường B2, thôn x, xã Y, thành phố B, L nhìn thấy tại sân xi măng trước một căn nhà xây cấp 4 (sân xi măng nằm sát đường hẻm) có để 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW – DE1100GV (WS), màu trắng của anh Nguyễn Tất P. L quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút đi đến khiêng chiếc máy giặt để lên yên sau xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà tại địa chỉ xx Mai Xuân T, phường Thành N, thành phố B cất giấu thì bị phát hiện. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xanh-bạc, biển số 47B2-100.02 và 01

chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS), màu trắng để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG ngày 18/01/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận 01 máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS), màu sơn trắng, trị giá 4.780.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKS BMT ngày 11/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho ông Nguyễn Tất P 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS), màu trắng là chủ sở hữu nhận sử dụng.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho bà Lê Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xanh – bạc, biển số 47B2-100.02 là chủ sở hữu nhận sử dụng

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo như sau: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, tại đường hẻm xx, đường n, thôn x, xã Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS) màu trắng của ông Nguyễn Tất P mang về nhà cất giấu sau đó thì bị phát hiện xử lý. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.780.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a);

g) Tái phạm nguy hiểm.”

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý. Tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố ý lén lút lấy trộm 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS) của ông Nguyễn Tất P, trị giá tài sản là 4.780.000 đồng, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án đều về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt chính, nhưng chưa thực hiện phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại, căn cứ vào Điều 70 Bộ luật hình sự 2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa thực hiện xong các quyết định khác của bản án, do đó bị cáo không thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn L theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án thật nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu nhận sử dụng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Mặt khác Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn L là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Đối với hành vi của Nguyễn Văn L sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho ông Nguyễn Tất P tài sản: 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS) màu trắng là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xanh – bạc, biển số 47B2-100.02, là phương tiện Nguyễn Văn L sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả xác định chủ sở hữu là bà Lê Thị L, sinh năm 1964, trú tại xx Mai Xuân T, phường Thành N, thành phố B. Bà Lê Thị L không biết việc L sử dụng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Lê Thị L nhận quản lý, sử dụng và không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.5] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **02 (hai) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (26/12/2018).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho ông Nguyễn Tất P tài sản: 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Toshiba AW-DE1100GV (WS) màu trắng là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho bà Lê Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xanh – bạc, biển số 47B2-100.02 là chủ sở hữu nhận sử dụng

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Kim Cúc